

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với
bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;

Căn cứ Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp;

Căn cứ Công điện số 109/CD-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3017/TTr-SNNMT ngày 12 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025”.

(Có Kế hoạch chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Lai Châu;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh, các cơ quan báo chí thường trú trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: V1, V2;
- Lưu: VT, Kt9.

(B.c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi
trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

I. TÌNH HÌNH BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI TẠI LAI CHÂU

Hiện nay, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) đang diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh, ảnh hưởng nghiêm trọng đến ngành chăn nuôi. Lũy kế từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 11 tháng 8 năm 2025, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 31 ổ dịch DTLCP tại 31 xã, phường (gồm các xã: Sin Suối Hồ, Hồng Thu, Nậm Hàng, Thu Lũm, Nậm Cuối, Sìn Hồ, Nậm Tăm, Phong Thổ, Nậm Mạ, Bum Tở (02 lần công bố dịch), Pu Sam Cáp, Khun Há, Tân Uyên, Pa Ủ, Bum Nưa, Mường Than, Bình Lư, Tủa Sín Chải, Pắc Ta, Nậm Sỏ, Lê Lợi (02 lần công bố dịch), Mường Mô, Tả Lèng, Mường Khoa, Mường Kim, Than Uyên, Khoen On, Pa Tần, Sìn Hồ, phường Tân Phong và Đoàn Kết). Tổng số lợn phải tiêu hủy là 3.285 con, với tổng trọng lượng 158.885 kg tại 738 hộ chăn nuôi của 193 bản, tổ dân phố.

Nguyên nhân phát sinh dịch bệnh: (i) Mầm bệnh tồn tại ngoài môi trường, đặc biệt ở các địa phương có ổ dịch cũ và đường lây truyền dịch bệnh phức tạp, khó kiểm soát; (ii) phương thức chăn nuôi chủ yếu là hộ gia đình, nhỏ lẻ, chưa đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; (iii) việc giao thương buôn bán, vận chuyển động vật và các sản phẩm của chúng khó kiểm soát triệt để; (iv) tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, tạo điều kiện cho các loại mầm bệnh phát triển và lây lan; (v) việc triển khai tiêm phòng vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi cho đàn lợn địa bàn tỉnh còn hạn chế; (vi) các hoạt động tái đàn, tăng đàn, vận chuyển con giống tăng cao làm gia tăng nguy cơ lây lan, phát tán dịch bệnh.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động phòng, chống hiệu quả bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh.
- Kịp thời xử lý các ổ dịch khi mới phát hiện, không để lây lan ra diện rộng, hạn chế tối đa thiệt hại do bệnh DTLCP gây ra trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ các biện pháp ngăn chặn và phòng, chống bệnh DTLCP, có sự phối hợp chặt chẽ, giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và sự ủng hộ tích cực của người dân.

- Thực hiện theo đúng quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y và Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH

1. Các biện pháp phòng bệnh (Đối với các xã chưa có dịch)

1.1. Công tác tuyên truyền

- Thông tin tuyên truyền kịp thời, chính xác tình hình bệnh DTLCP, các biện pháp phòng, chống; các quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống dịch bệnh, chính sách hỗ trợ khi bắt buộc phải tiêu hủy... để người dân chủ động tham gia thực hiện.

- Hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú như: Báo, đài, tập huấn, hội nghị, qua các cuộc họp cấp xã, bản, Zalo, Facebook... về tính chất nguy hiểm của bệnh DTLCP, nguy cơ dịch bệnh tái phát, lây lan, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

Dự kiến tổ chức 02 lớp tập huấn hướng dẫn các biện pháp ứng phó khẩn cấp với bệnh DTLCP cho các đối tượng là công chức nông nghiệp cấp xã và nhân viên thú y xã, phường; tổ chức các lớp theo cụm xã, phường (lớp 1 tại xã Bình Lư, lớp 2 tại xã Phong Thổ); thời gian 01 ngày/lớp.

1.2. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Thành lập các chốt kiểm dịch động vật (KDĐV) tạm thời tại các đầu mối giao thông chính ra, vào địa bàn xã; các chốt KDĐV tạm thời tại các xã (hoặc liên xã) có dịch tiếp giáp với xã không có dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch lợn, sản phẩm từ lợn, kiểm soát giết mổ theo quy định; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm từ lợn ra, vào địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở chăn nuôi lợn, buôn bán, vận chuyển, giết mổ lợn đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong vận chuyển, buôn bán, giết mổ lợn theo quy định.

1.3. Tiêm vắc xin phòng bệnh DTLCP

- Rà soát tổng đàn lợn tại các bản, đến từng hộ chăn nuôi để có số liệu chính xác; bố trí kinh phí triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh DTLCP. Trong quá trình triển khai, bảo đảm thực hiện tốt vệ sinh chuồng trại trước, trong và sau khi tiêm vắc xin; đồng thời cần đánh giá tình trạng sức khỏe của đàn lợn trước khi tiêm (chú ý đến các dấu hiệu về hô hấp, thân nhiệt hay sự lưu hành các tác nhân gây bệnh khác).

- Xác định tổng đàn lợn thịt thuộc diện tiêm phòng vắc xin DTLCP trên địa bàn xã, phường theo hướng dẫn của nhà sản xuất (chỉ tiêm cho lợn thịt khỏe mạnh từ 4 tuần tuổi trở lên; không tiêm vắc xin cho đàn lợn tại vùng dịch (bản/tổ dân phố đang xảy ra dịch bệnh) và vùng bị dịch uy hiếp (bản/tổ dân phố liền kề với vùng dịch).

Dự kiến số lượng lợn trong diện tiêm vắc xin DTLCP trên địa bàn toàn tỉnh khoảng 40.000 con, tương đương với 40.000 liều vắc xin.

1.4. Khử trùng tiêu độc môi trường

- Kết hợp thực hiện Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2/2025 trên địa bàn toàn tỉnh (theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 5060/BNNMT-CNTY ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc triển khai Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường và khẩn trương tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi đợt 2/2025) để phòng bệnh DTLCP và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác ở động vật vào tháng 8 - 9 năm 2025. Ngoài ra, căn cứ tình hình thực tế, các địa phương chủ động triển khai thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi.

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô vừa, lớn: Hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và chăn nuôi nông hộ: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun thuốc sát trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh, trong đó có vi rút DTLCP.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán và giết mổ lợn bằng vôi bột (có độ pH ≥ 12) hoặc hóa chất khử trùng tiêu chuẩn dùng trong thú y; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

1.5. Giám sát dịch bệnh

- Giám sát lâm sàng: Thực hiện giám sát chặt chẽ tình hình bệnh DTLCP đến hộ, cơ sở chăn nuôi lợn, khi phát hiện lợn ốm, chết nghi mắc bệnh, phải khai báo ngay cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn để xử lý kịp thời.

- Thu thập mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm: Nếu phát hiện lợn ốm, chết có triệu chứng nghi bệnh DTLCP hoặc lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, tổ chức lấy mẫu xét nghiệm để xác định tác nhân gây bệnh. Tổng số mẫu xét nghiệm chẩn đoán bệnh DTLCP dự kiến lấy 30 mẫu (trong đó có 05 mẫu đã chiết tách RNA để định type virus).

2. Các biện pháp phòng chống bệnh (đối với các xã có dịch)

2.1. Xác minh dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm

- Chủ cơ sở nuôi lợn, thú y cơ sở chủ động theo dõi, giám sát đàn lợn. Trường hợp phát hiện nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cho chính quyền cấp xã quản lý trực tiếp.

- Chính quyền cấp xã chủ trì và phối hợp với Trung tâm Khuyến nông và Kỹ thuật nông nghiệp, nông thôn; Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút DTLCP, chẩn đoán phân biệt đối với: đàn lợn nuôi có biểu hiện nghi mắc bệnh DTLCP; đàn lợn nghi có tiếp xúc với đàn lợn mắc bệnh DTLCP; lợn rừng, lợn cảnh, lợn hoang đã bị ốm, chết không rõ nguyên nhân và điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn lợn bị bệnh DTLCP.

- Điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh: Chính quyền địa phương chỉ đạo, phối hợp cùng cơ quan chuyên môn tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị nhiễm DTLCP). Việc điều tra ổ dịch được triển khai tối thiểu 21 ngày trở về trước (trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng tại ca bệnh đầu tiên) và sẽ tiếp tục kéo dài đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

2.2. Xác định phạm vi ổ dịch, vùng dịch, vùng uy hiếp, vùng đệm: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan chuyên môn.

2.3. Tiêu hủy lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP

- Nguyên tắc và biện pháp tiêu hủy: Khẩn trương tiêu hủy toàn bộ lợn, sản phẩm từ lợn mắc bệnh, lợn chết, lợn có kết quả xét nghiệm dương tính với mầm bệnh DTLCP bằng phương pháp chôn lấp. Lưu ý, phải làm chết động vật bằng điện hoặc phương pháp khác (nếu có) trước khi tiêu hủy.

- Vận chuyển xác động vật, sản phẩm động vật đến địa điểm tiêu hủy ở ngoài khu vực có ổ dịch, xác động vật, sản phẩm động vật phải được cho vào bao, buộc chặt miệng bao và phun khử trùng trước khi vận chuyển; trường hợp động vật lớn không vừa bao chứa phải sử dụng tấm nilon hoặc vật liệu chống thấm khác để lót bên trong (đáy và xung quanh) thùng của phương tiện vận chuyển; phương tiện vận chuyển xác động vật, sản phẩm động vật phải có sàn kín để không làm rơi vãi các chất thải trên đường vận chuyển; phải được vệ sinh,

khử trùng tiêu độc trước khi vận chuyển và sau khi bỏ bao chứa xuống địa điểm tiêu hủy hoặc dời khỏi khu vực tiêu hủy.

- Hồ chôn: Vị trí hồ chôn phải cách nhà dân, giếng nước, khu chuồng nuôi động vật tối thiểu 30m và có đủ diện tích; nên chọn nơi chôn trong vườn, tốt nhất là vườn cây ăn quả hoặc lấy gỗ; kích cỡ hồ chôn phải đủ rộng phù hợp với khối lượng động vật, sản phẩm động vật và chất thải cần chôn. Ví dụ nếu cần chôn 01 tấn động vật thì hồ chôn cần có kích thước là sâu 1,5 - 2m x rộng 1,5 - 2m x dài 1,5 - 2m.

- Các bước chôn lấp: Sau khi đào hố, rải một lớp vôi bột xuống đáy hố theo tỷ lệ khoảng 01 kg vôi/m², cho bao chứa xuống hố, phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột lên trên bề mặt, lấp đất và nén chặt; yêu cầu khoảng cách từ bề mặt bao chứa đến mặt đất tối thiểu là 0,5m, lớp đất phủ bên trên bao chứa phải dày ít nhất là 1 m và phải cao hơn mặt đất để tránh nước chảy vào bên trong gây sụt, lún hố chôn. Phun sát trùng khu vực chôn lấp để hoàn tất quá trình tiêu hủy.

- Quản lý hồ chôn: Hồ chôn xác động vật phải có biển cảnh báo người ra vào khu vực; thường xuyên kiểm tra định kỳ và xử lý kịp thời các sự cố sụt, lún, xói mòn, rò rỉ, bốc mùi của hố chôn; địa điểm chôn lấp phải được đánh dấu trên bản đồ của xã, ghi chép và lưu giữ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

(Theo hướng dẫn tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

2.4. Kiểm soát vận chuyển lợn trong vùng có dịch bệnh DTLCP

a) Đối với hộ chăn nuôi

- Lợn khỏe mạnh trong cùng ô chuồng, dãy chuồng với lợn mắc bệnh, đã được lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP: Được vận chuyển đến nơi khác thuộc phạm vi địa bàn cấp xã để nuôi với sự giám sát của thú y địa phương.

- Lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, đã được lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP: Được vận chuyển đến nơi khác thuộc phạm vi địa bàn cấp tỉnh để nuôi với sự giám sát của thú y địa phương.

b) Đối với trang trại chăn nuôi

- Lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng có lợn mắc bệnh, đã được lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP: Được vận chuyển đến nơi khác thuộc phạm vi địa bàn cấp xã để nuôi với sự giám sát của thú y địa phương.

- Lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, đã được lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP: Được vận chuyển đến nơi khác thuộc phạm vi địa bàn cấp tỉnh để nuôi với sự giám sát của thú y địa phương.

2.5. Quản lý giết mổ lợn và việc tiêu thụ các sản phẩm thịt lợn

a) Hướng dẫn giết mổ đối với hộ chăn nuôi có lợn mắc bệnh DTLCP

Đối với lợn khỏe mạnh trong cùng ô chuồng, dãy chuồng với lợn mắc bệnh hoặc được nuôi tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh được lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP thì được nuôi cách ly hoặc giết mổ để tiêu thụ tại địa bàn cấp xã.

b) Hướng dẫn giết mổ lợn đối với trang trại chăn nuôi có lợn mắc bệnh DTLCP

- Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng có lợn mắc bệnh, được lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP: Được giết mổ để tiêu thụ thuộc địa bàn cấp xã.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, được lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP: Được giết mổ để tiêu thụ thuộc địa bàn cấp tỉnh.

c) Đối với các cơ sở giết mổ

- Cơ sở giết mổ tập trung trong vùng dịch: Được phép tiếp nhận, giết mổ lợn khỏe và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch, ngoài vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn cấp tỉnh. Sản phẩm từ lợn sau giết mổ phải xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP và được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Thú y, để tiêu thụ trong và ngoài vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn cấp tỉnh.

- Cơ sở giết mổ lợn tập trung ngoài vùng dịch: Trường hợp lợn được đưa vào cơ sở giết mổ có nguồn gốc từ vùng dịch thì thực hiện như trong vùng dịch. Trường hợp lợn được đưa vào cơ sở giết mổ có nguồn gốc ngoài vùng dịch thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thú y.

- Cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trong vùng dịch: Được phép tiếp nhận, giết mổ lợn khỏe và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch và ngoài vùng dịch thuộc phạm vi địa bàn cấp tỉnh.

- Đối với cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trong vùng dịch: Cơ quan thú y không cần lấy mẫu sản phẩm để xét nghiệm mầm bệnh DTLCP.

- Cơ sở giết mổ nhỏ lẻ ngoài vùng dịch: Trường hợp lợn được đưa vào cơ sở giết mổ có nguồn gốc từ vùng dịch thì thực hiện như cơ sở trong vùng dịch.

- Trường hợp lợn được đưa vào cơ sở giết mổ có nguồn gốc ngoài vùng dịch thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thú y.

2.6. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

- Tại ổ dịch (xã, phường có dịch) và vùng bị dịch uy hiếp (các xã, phường tiếp giáp với ổ dịch): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm (các xã, phường tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch.

Dự kiến tổng nhu cầu hóa chất, vôi bột để tiêu độc chuồng trại, môi trường tại vùng dịch, vùng chưa có dịch gần với Thảng tổng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường đợt 2/2025; xử lý tiêu hủy động vật mắc bệnh; tiêu độc tại các chợ trên địa bàn tỉnh; sử dụng để phun xe vận chuyển động, sản phẩm động vật và tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật tại 04 chốt kiểm dịch động vật tỉnh là 16.037 lít hóa chất và 414 tấn vôi bột. Tổng diện tích khử trùng tiêu độc ước khoảng 24.000.000 m².

2.7. Công bố dịch

- Khi cơ quan chuyên môn xác định bệnh DTLCP có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng (có kết quả xét nghiệm Dương tính (+) với bệnh DTLCP), cần tiến hành công bố dịch theo đúng nguyên tắc, trình tự, nội dung và thẩm quyền được quy định tại Điều 26, Luật Thú y và hướng dẫn tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và các văn bản khác hiện hành.

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp.

- Khi công bố dịch bệnh động vật, người có thẩm quyền công bố dịch chỉ đạo tổ chức, cá nhân có liên quan xác định giới hạn vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm; đặt biển báo, chốt kiểm soát, hướng dẫn việc đi lại, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi qua vùng có dịch:

+ Ủy ban nhân dân các cấp rà soát các tuyến đường, lối ra vào vùng dịch, vùng có nguy cơ cao, khu vực giáp ranh (vùng bị uy hiếp, vùng đệm), chợ, điểm giết mổ gia súc, gia cầm,... để quyết định thành lập các chốt kiểm dịch động vật tạm thời nhằm kiểm soát việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm từ lợn.

+ Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Tổ kiểm soát liên ngành nhằm tăng cường kiểm tra, giám sát việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ lợn và sản phẩm từ lợn trên địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm quy định phòng, chống dịch bệnh DTLCP.

+ Tổ phòng, chống dịch bệnh DTLCP cấp thôn, bản, tổ dân phố được thành lập bởi Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống dịch cấp xã, nhằm triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa bàn dân cư.

- Báo cáo cập nhật ổ dịch: Thực hiện vào trước 16 giờ hàng ngày cho đến khi kết thúc đợt dịch, kể cả ngày lễ và ngày nghỉ cuối tuần.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác về tình hình bệnh DTLCP theo quy định.

2.8. Công bố hết dịch

Công bố hết dịch theo đúng nguyên tắc, trình tự, nội dung và thẩm quyền được quy định tại Điều 31, Luật Thú y và Điều 11 tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y đối với bệnh DTLCP.

3. Nuôi tái đàn lợn

- Chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị bệnh DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP, bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Đối với địa phương chưa công bố hết bệnh DTLCP, chỉ được nuôi tại cơ sở tập trung chưa bị bệnh DTLCP hoặc đã được chứng nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, được cấp chứng nhận VietGAHP và được chính quyền cơ sở, cơ quan thú y địa phương xác nhận đáp ứng đủ yêu cầu an toàn dịch bệnh để tái đàn, tăng đàn.

IV. KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH

1. Ngân sách tỉnh

- Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí để chi cho các hoạt động của các cơ quan cấp tỉnh, bao gồm: Kinh phí kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; điều tra ổ dịch; lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; mua vắc xin, vật tư phục vụ công tác

tiêm phòng vắc xin DTLCP, mua hóa chất, vôi bột phục vụ công tác tiêu độc khử trùng tại vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm; kinh phí phục vụ hoạt động các chốt kiểm dịch động vật tạm thời do Ủy ban nhân dân tỉnh lập; công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn; hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh ở tuyến tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ kinh phí khắc phục dịch bệnh tại các địa phương theo quy định (đối với các xã, phường đã thực hiện vượt quá nguồn kinh phí dự phòng được giao).

2. Ngân sách cấp xã, phường

Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của từng địa phương, bao gồm: Điều tra, thống kê, giám sát ổ dịch; mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ, vật tư, hóa chất dùng trong phòng, chống dịch bệnh (ngoài các mục chi của ngân sách tỉnh); hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh, hỗ trợ cho chủ cơ sở sản xuất có lợn tiêu hủy do mắc bệnh DTLCP theo các quy định hiện hành; tuyên truyền, tập huấn cho Thú y xã, bản, các cơ sở chăn nuôi và người dân về mức độ nguy hiểm của bệnh DTLCP và công tác phòng chống dịch bệnh; hoạt động của các chốt kiểm dịch động vật tạm thời, các tổ đội liên ngành do xã thành lập; các hoạt động kiểm tra, giám sát, tổ chức hội nghị về phòng, chống DTLCP của địa phương và các hoạt động khác thuộc nhiệm vụ chi cấp xã.

Trong trường hợp kinh phí đã sử dụng vượt quá nguồn ngân sách dự phòng được giao, chính quyền các xã, phường tổng hợp gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung kinh phí để kịp thời tổ chức các hoạt động phòng, chống dịch.

3. Kinh phí do người dân tự bảo đảm

Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải đảm bảo chi trả cho tiêm phòng vắc xin các bệnh nguy hiểm, kế phát cho đàn lợn, vắc xin DTLCP tiêm bổ sung sau đợt tiêm phòng do tỉnh triển khai; lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ lợn; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyển lợn, sản phẩm lợn ra ngoài địa bàn cấp tỉnh; vôi bột, hóa chất khử trùng phục vụ tiêu độc khử trùng thường xuyên tại khu vực chăn nuôi...

Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn bị bệnh, nghi bị bệnh chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm và tiêu hủy (nếu bị bệnh).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác ngăn chặn và phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành liên quan tăng cường kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác ngăn chặn và phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện (bao gồm: kinh phí mua vắc xin; vôi, hóa chất; lấy mẫu, xét nghiệm, vật tư phục vụ cho công tác tiêm phòng, tiêu độc khử trùng; hoạt động của chốt kiểm dịch động vật tạm thời do tỉnh thành lập; kinh phí hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh DTLCP; tuyên truyền, tập huấn).

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Trung tâm Khuyến nông và Kỹ thuật nông nghiệp, nông thôn:

- + Phối hợp với các cơ quan truyền thông hướng dẫn, tuyên truyền kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh DTLCP và các biện pháp ngăn chặn và phòng, chống dịch bệnh, không gây tâm lý hoang mang cho người chăn nuôi.

- + Tuyên truyền, hướng dẫn cho lực lượng làm công tác Thú y cơ sở về Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và biện pháp xử lý khi đàn lợn mắc bệnh; hướng dẫn về chăn nuôi an toàn sinh học, phòng chống bệnh DTLCP cho hộ chăn nuôi lợn quy mô gia trại, trang trại, các hộ kinh doanh vận chuyển lợn giống, thương phẩm, giết mổ trên địa bàn tỉnh.

- + Phối hợp với các lực lượng chức năng và các địa phương kiểm tra, giám sát chặt chẽ các địa điểm buôn bán, giết mổ lợn, nhất là các xã có đường biên giới với Trung Quốc.

- + Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trung tâm Khuyến nông và Kỹ thuật nông nghiệp, nông thôn và các đơn vị khác thuộc Sở huy động tối đa nhân lực có trình độ chuyên môn về chăn nuôi, thú y của đơn vị xuống cơ sở để hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh DTLCP tại các xã, phường.

- + Phối hợp với các địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn lợn, nếu phát hiện lợn ốm, chết có triệu chứng nghi bệnh DTLCP, tổ chức lấy mẫu xét nghiệm để xác định tác nhân gây bệnh.

- + Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại cơ sở; báo cáo đầy đủ số liệu lên hệ thống thông tin dịch bệnh Quốc gia (VAHIS) và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình dịch bệnh, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu.

+ Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và kết quả triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch này.

2. Các sở, ngành liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn quản lý, chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan Thú y tổ chức điều tra, ngăn chặn tình trạng buôn bán, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật không đúng quy định; ngăn chặn tình trạng vận chuyển, buôn bán trái phép động vật, sản phẩm động vật nhập lậu vào địa bàn tỉnh.

- Sở Tài chính: Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Báo và Phát thanh, truyền hình Lai Châu: Phối hợp với địa phương, cơ quan liên quan kịp thời cung cấp các thông tin về tình hình dịch bệnh và đẩy mạnh tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh DTLCP để người dân chủ động áp dụng các biện pháp phòng bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, đoàn viên, hội viên và người dân về tình hình dịch bệnh DTLCP; nguyên nhân lây nhiễm, nguy cơ tái phát, lây lan; rủi ro của việc mua bán lợn, sản phẩm của lợn không rõ nguồn gốc đến hoạt động chăn nuôi, khuyến cáo người dân không sử dụng sản phẩm thịt lợn không rõ nguồn gốc; tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là công tác tiêm phòng, vệ sinh thú y, khử trùng môi trường, áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Thú y; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y và các văn bản khác liên quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về mức độ nguy hiểm của dịch bệnh và biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Sở Nông nghiệp và Môi trường, của cơ quan chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2/2025 trên địa bàn; tiêm phòng vắc xin DTLCP tại những thôn, bản, tổ dân phố thuộc vùng chưa có dịch, vùng đệm....

- Chủ động sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách dự phòng để kịp thời triển khai công tác chống dịch bệnh thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Khẩn trương huy động nguồn lực, đặc biệt là đội ngũ nhân viên thú y xã; xem xét trung tập những nhân viên thú y xã, phường đã xin nghỉ (theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ quy định về tình giãn biên chế) và những người đủ tiêu chuẩn theo Thông tư số 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên Thú y xã, phường, thị trấn tham gia phòng chống dịch tại địa phương.

- Đối với các địa phương có dịch bệnh cần khẩn trương khoanh vùng ổ dịch; tổ chức, chỉ đạo, triển khai chống dịch theo đúng quy định, cụ thể:

+ Công bố dịch và tổ chức chống dịch theo đúng quy định; xử lý tiêu hủy lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh chết, vệ sinh, sát trùng, tiêu độc trong vùng dịch và vùng bị dịch uy hiếp, không để dịch lây lan; tổ chức cách ly những đàn chưa bị mắc bệnh để chăm sóc, theo dõi.

+ Lập chốt kiểm soát vận chuyển gia súc, đặc biệt là lợn và sản phẩm từ lợn vào, ra trên địa bàn; Tổ kiểm soát liên ngành cấp xã; Tổ phòng, chống dịch bệnh DTLCP cấp thôn, bản, tổ dân phố nhằm tăng cường kiểm tra, giám sát việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ lợn và sản phẩm từ lợn trên địa bàn; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp giấu dịch, chậm báo cáo làm lây lan dịch bệnh; buôn bán, vận chuyển, giết mổ lợn bệnh, lợn trong vùng dịch mà không lấy mẫu xét nghiệm; vứt xác lợn chết ra ngoài môi trường làm lây lan dịch bệnh và ô nhiễm môi trường.

- Đối với vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm, và các vùng còn lại:

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ các khu vực có nguy cơ cao; rà soát, thống kê toàn bộ đàn lợn trên địa bàn, lập danh sách hộ chăn nuôi, nhất là các xã có địa bàn rộng để kiểm tra, giám sát và để đối chiếu khi có dịch bệnh xảy ra, tránh hiện tượng bán lợn ốm chết.

+ Lập các Tổ kiểm soát liên ngành cấp xã; Tổ phòng, chống dịch bệnh DTLCP cấp thôn, bản, tổ dân phố nhằm tăng cường kiểm tra, giám sát việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ lợn và sản phẩm từ lợn trên địa bàn; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp giấu dịch, chậm báo cáo làm lây lan dịch bệnh; buôn bán, vận chuyển, giết mổ lợn bệnh, lợn trong vùng dịch mà không

lấy mẫu xét nghiệm; vớt xác lợn chết ra ngoài môi trường làm lây lan dịch bệnh và ô nhiễm môi trường

+ Tổ chức tổng vệ sinh, sát trùng, tiêu độc các cơ sở chăn nuôi và vùng nguy cơ cao, chợ buôn bán động vật, cơ sở giết mổ,...; hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng biện pháp vệ sinh bằng vôi bột, hóa chất sát trùng.

+ Tuyên truyền, vận động các chủ vật nuôi chủ động công tác phòng bệnh cho đàn lợn, đặc biệt là tiêm phòng vắc xin DTLCP cho đàn lợn thuộc diện tiêm (yêu cầu các cơ sở chăn nuôi tập trung trong phạm vi phải chủ động tiêm vắc xin hoặc áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học)./.